

Số: 01/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 3 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Về danh mục các dự án đầu tư theo hình thức đối tác  
công tư (PPP) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2018 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG  
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ NĂM 2018**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Xét Tờ trình số 03/TTr-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành nghị quyết danh mục các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2018 - 2020; Báo cáo thẩm tra số 12/BC-HĐND ngày 03 tháng 3 năm 2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua danh mục các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2018 - 2020 như sau:**

- 1. Dự án đầu tư theo hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) 03 dự án:**
  - Dự án đường Lý Thái Tổ, thành phố Tuyên Quang.
  - Dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Tuyên Quang (giai đoạn 1).
  - Dự án đường trục phát triển đô thị từ thành phố Tuyên Quang đi trung tâm huyện lỵ Yên Sơn.
- 2. Dự án đầu tư theo hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT) 01 dự án:**
  - Dự án đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai.

*(Danh mục dự án chi tiết kèm theo)*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:**

- Thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư chặt chẽ, chỉ đạo lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi theo đúng các quy định của pháp luật. Tính toán tổng mức đầu tư phù hợp với quy mô đầu tư bảo đảm yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng và tiến độ thực hiện các dự án.

- Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư có đủ năng lực và các điều kiện thực hiện dự án. Có phương án tài chính chặt chẽ, trong đó làm rõ lợi ích của nhà nước, nhà đầu tư và người dân theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Chú trọng công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước về các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư tạo sự đồng thuận cao trong xã hội để mọi người dân ủng hộ và chia sẻ trách nhiệm với tỉnh trong thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Hằng năm, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.**

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, kỳ họp chuyên đề năm 2018 thông qua ngày 09 tháng 3 năm 2018./.

#### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lãnh đạo, Chuyên viên Văn phòng HĐND tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang; Báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT HĐND, (Kh).

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Sơn**

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ (PPP)  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYẾN QUANG GIAI ĐOẠN 2018 - 2020**  
(Kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 09 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Quy mô	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Diện tích đất đối ứng dự kiến (ha)	Thời gian thực hiện dự án hoàn BT	Ghi chú
<b>TỔNG SỐ</b>				<b>4.423,59</b>			
<b>I</b>	<b>Dự án đầu tư theo hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT)</b>			<b>1.663,56</b>	<b>589,4</b>		
1	Dự án đường Lý Thái Tổ, thành phố Tuyên Quang	Thành phố Tuyên Quang	L = 1,9 km; Bề rộng nền đường 36,5m và 21,5m; Thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị	564,02	244,0	2018 - 2023	
2	Dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Tuyên Quang (giai đoạn 1)	Thành phố Tuyên Quang	Hoàn chỉnh mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 1) khoảng 16,5ha; Sân vận động khoảng 10.000 chỗ, trong đó Khán đài A có mái che	Tính toán phù hợp với quy mô dự án đầu tư		2018 - 2023	
3	Dự án đường trục phát triển đô thị từ thành phố Tuyên Quang đi trung tâm huyện lỵ Yên Sơn	Thành phố Tuyên Quang và huyện Yên Sơn	L = 9,879 km; Bề rộng nền đường 27m và 21m; Thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị	799,32	143,7	2018 - 2025	
<b>II</b>	<b>Dự án đầu tư theo hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT)</b>			<b>2.760,03</b>			
1	Dự án đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai	Tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Phú Thọ	Tổng chiều dài tuyến đường 40,2km; thiết kế 4 làn xe	2.760,03			